TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VIỆT YÊN** **TỈNH BẮC GIANG** Bản án số: 28/2017/HNGĐ-ST Ngày: 17/8/2017 V/v Tranh chấp Hôn nhân gia đình	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Hợp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quang Kim
2. Ông Hoàng Văn Tấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Minh Nguyệt – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa: Ông Đinh Văn Khoa – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2017, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 109/2017/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2017 về việc Tranh chấp Hôn nhân gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2017/QĐXX-ST ngày 26 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Diêm Công L, sinh năm 1952 – Có mặt.

2. Bị đơn: Bà Lê Thanh H, sinh năm 1962 (Đề nghị xét xử vắng mặt).

Đều trú tại: Thôn Q, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay thể hiện nội dung vụ án như sau:

Ông Diêm Công L trình bày: Ông Diêm Công L kết hôn với bà Lê Thanh H tháng 4/2009, trước khi cưới có thời gian tìm hiểu thỏa thuận, có đăng ký kết hôn tại xã Đ, thị xã C, tỉnh C. Sau ngày cưới vợ chồng chung sống với nhau ngay, có thời gian hòa thuận nay chưa có con chung. Trong quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do hai bên không có sự hòa hợp về tính tình, trong công việc hai bên không bảo được nhau, bà H hay đi làm ăn nay chỗ này mai chỗ khác, nhiều lần ông L bảo bà H về nhưng bà H không về và thường xuyên đi làm người giúp việc ở

nhiều nơi. Vợ chồng đã chấm dứt quan hệ từ năm 2014 cho đến nay. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, ông L đề nghị được ly hôn bà H.

Con chung: Chưa có.

Tài sản, công nợ, ruộng canh tác không có vướng mắc gì.

Bà Lê Thị H trình bày: bà H đã nhận được giấy triệu tập của tòa án huyện V, tỉnh Bắc Giang. Nay vì sức khỏe bà không đến tòa án làm việc được bà đồng ý ly hôn ông Diêm Công L. Tại đơn xin vắng mặt bà H trình bày vì điều kiện và sức khỏe bà không thể có mặt trong buổi xét xử giữa bà và ông L được, nên bà H đề nghị được vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa phát biểu quá trình tiến hành tố tụng, xét xử vụ án, Tòa án và Hội đồng xét xử thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị HĐXX xử áp dụng các điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271, 273- Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí và lệ phí: Xử cho ông Diêm Công L được ly hôn bà Lê Thanh H. Miễn toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm cho ông Diêm Công L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào phần trình bày của đương sự, tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã triệu tập ông Diêm Công L và bà Thanh Hóa H đến làm việc. Tuy nhiên chỉ có ông L có mặt, bà H vắng mặt và bà H đã có đơn xin vắng mặt khi tòa án xét xử vụ án. Vì vậy, HĐXX quyết định xét xử vắng mặt bà H theo quy định tại khoản 1 Điều 228- BLTTDS .

Về nội dung: Ông Diêm Công L và bà Lê Thanh H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, thị xã C, tỉnh C được xác nhận là hôn nhân hợp pháp. Sau ngày cưới vợ chồng chung sống với nhau ngay, có thời gian hòa thuận nay chưa có con chung. Trong quá trình chung sống hai bên không có sự hòa hợp về tính tình nên hay bất đồng quan điểm trong cuộc sống cũng như trong công việc làm ăn, vợ chồng đã chấm dứt quan hệ từ năm 2014 cho đến nay không ai quan tâm đến ai. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã triệu tập để tiến hành hòa giải cho các đương sự về đoàn tụ nhưng ông Diêm Công L vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn bà H, bà Lê Thanh H vắng mặt và đã có đơn đồng ý ly hôn ông Diêm Công L. HĐXX xét thấy giữa ông Diêm Công L và bà Lê Thanh H

hai bên chấm dứt quan hệ vợ chồng đã lâu, cả hai bên đều không có nguyện vọng đoàn tụ. Chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho ông Diêm Công L được ly hôn bà Lê Thanh H là phù hợp với quy định của pháp luật**.**

Về con chung: Chưa có.

Về tài sản chung, công nợ, ruộng canh tác: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Ông Diêm Công L là người cao tuổi nên cầm miễn án phí ly hôn sơ thẩm cho ông L.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí. Xử:

-Về quan hệ hôn nhân: Xử cho ông Diêm Công L được ly hôn bà Lê Thanh H.

-Về án phí: Miễn toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm cho ông Diêm Công L.

Báo cho đương sự có mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà
Đã Ký

Vũ Văn Hợp

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bắc Giang
-VKSND tỉnh Bắc Giang
-VKSND huyện Việt Yên
-T.H.A huyện Việt Yên
- Các đ- ơng sự
- L- u